

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3651/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 32-CTrHĐ/TU ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo hiểm xã hội năm 2006 và Luật Bảo hiểm y tế năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 538/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện lộ trình tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2012 - 2020;

Căn cứ Chương trình hành động số 32-CTrHĐ/TU ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố tại Tờ trình số 1624/TTr-BHXH ngày 28 tháng 5 năm 2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 32-CTrHĐ/TU ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Chính trị về tăng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Bảo hiểm xã hội thành phố, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các Sở - ngành, đoàn thể thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hứa Ngọc Thuận

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 32-CTrHĐ/TU ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế giai đoạn 2012 - 2020

(Ban hành kèm Quyết định số 3651/QĐ-UBND

ngày 05 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế là hai chính sách an sinh xã hội quan trọng của Đảng và Nhà nước, được thể hiện xuyên suốt trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng. Ngày 26 tháng 5 năm 1997, Bộ Chính trị đã ban hành Chỉ thị số 15-CT/TW về tăng cường lãnh đạo thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội; ngày 07 tháng 9 năm 2009, Ban Bí thư đã ban hành Chỉ thị số 38-CT/TW về đẩy mạnh công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới; Hội nghị Trung ương 5 khóa XI đã thông qua Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 01 tháng 8 năm 2012 về một số vấn đề về chính sách xã hội giai đoạn 2012 - 2020 (trong đó có chính sách bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế); gần đây nhất, Nghị quyết số 21-NQ/TW ban hành ngày 22 tháng 11 năm 2012, Bộ Chính trị tiếp tục khẳng định “Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế là hai chính sách xã hội quan trọng và lớn của Đảng và Nhà nước, là trụ cột chính của hệ thống an sinh xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo đảm ổn định chính trị - xã hội và phát triển kinh tế - xã hội”.

Những năm qua, thành phố đã ban hành nhiều văn bản triển khai, lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội quan tâm thực hiện công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: Thành ủy đã ban hành Thông tri số 27-TT/TU ngày 20 tháng 11 năm 2009 về lãnh đạo thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư và Chương trình hành động số 28-CTrHĐ/TU ngày 08 tháng 11 năm 2012 về thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TW của Hội nghị Trung ương 5 khóa XI; Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Chỉ thị số 12/2009/CT-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2009 về tăng cường thực hiện bảo hiểm y tế tự nguyện và bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Kế hoạch số 5694/KH-UBND ngày 02 tháng

11 năm 2009 triển khai Luật Bảo hiểm y tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 5063/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2012 về Kế hoạch thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân theo lộ trình giai đoạn 2012-2020 trên địa bàn thành phố, trong đó đã đề ra các mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ và giải pháp thực hiện về bảo hiểm y tế từ năm 2012 đến năm 2020 (Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2013 điều chỉnh chỉ tiêu thực hiện bảo hiểm y tế giai đoạn 2016 - 2020) và Kế hoạch số 322/KH-UBND ban hành ngày 17 tháng 01 năm 2013 về triển khai thực hiện Chương trình hành động số 28-CTrHD/TU của Thành ủy.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách, chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đã góp phần nâng cao nhận thức, giúp người dân, người lao động hiểu rõ hơn về quyền và nghĩa vụ của bản thân khi tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

Toàn thành phố có khoảng 37% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội, 33% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp; trong đó, đối tượng thuộc diện bắt buộc tham gia bảo hiểm xã hội, ước đạt 83%. Số người chưa tham gia chủ yếu làm việc trong các doanh nghiệp nhỏ lẻ, sử dụng ít lao động, quan hệ về tiền lương, tiền công chưa rõ ràng và thường xuyên biến động.

Độ bao phủ của chính sách bảo hiểm y tế còn thấp, đạt 63,43% số dân thành phố (chưa bao gồm các đối tượng: Quân nhân Quân đội nhân dân, Ban cơ yếu Chính phủ và thân nhân của cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân có hộ khẩu thường trú trên địa bàn thành phố nhưng do Bảo hiểm xã hội Bộ quốc phòng, Ban Cơ yếu Chính phủ quản lý và Công an nhân dân không thực hiện Bảo hiểm y tế). Ngoài diện đối tượng bắt buộc và hộ cận nghèo được Ủy ban nhân dân thành phố hỗ trợ mua thẻ, người dân chỉ khi có bệnh mới tự giác mua bảo hiểm y tế. Các diện đối tượng khác (gần 40%) chưa sẵn sàng tham gia do có thể tự trang trải chi phí chữa bệnh, chưa thực sự hài lòng về chất lượng, sự thuận tiện khi chữa bệnh theo tiêu chuẩn bảo hiểm y tế, nhận thức về vai trò của bảo hiểm y tế đối với vấn đề sức khỏe của bản thân, gia đình và đối với xã hội còn hạn chế...

Tình hình trên có nguyên nhân do khó khăn về tài chính dẫn đến việc thực thi nghĩa vụ pháp lý của doanh nghiệp có phần hạn chế; tình trạng trốn đóng, nợ đọng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế diễn ra phổ biến, có nơi nghiêm trọng. Một bộ phận không nhỏ đơn vị sử dụng lao động chưa nhận thức đúng, ý thức chấp hành pháp luật về lao động nói chung, về bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế nói riêng chưa cao. Khá đông người lao động chưa nhận thức hết quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong việc

tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; e ngại mất việc làm nên không dám đấu tranh với chủ sử dụng lao động để đòi quyền lợi chính đáng. Đa số người dân chưa quan tâm, tích cực tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tự nguyện (chỉ tham gia khi còn thiếu ít thời gian để được hưởng chế độ hưu trí hoặc khi có bệnh cần điều trị). Việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước của các Sở - ngành, chính quyền địa phương có những khó khăn, hạn chế nhất định. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể chưa thật sự quan tâm, phối hợp đúng mức trong công tác tuyên truyền, vận động toàn dân, toàn xã hội nắm bắt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về hai chính sách lớn này. Các cấp chính quyền cơ sở chưa xem việc phát triển bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế là một trong những chỉ tiêu thực hiện của đơn vị.

Thực hiện Chương trình hành động số 32-CTrHD/TU ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Chính trị, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung:

a) Thực hiện có hiệu quả các chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; giải quyết và tổ chức chi trả chính xác, hiệu quả, kịp thời chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế đảm bảo quyền lợi cho người tham gia; góp phần quản lý có hiệu quả Quỹ bảo hiểm xã hội trong dài hạn và quản lý, cân đối được Quỹ bảo hiểm y tế; hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng doanh nghiệp trốn đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế kéo dài.

b) Xây dựng hệ thống bảo hiểm xã hội (bao gồm bảo hiểm thất nghiệp), bảo hiểm y tế hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả cao, phát triển đồng bộ với các dịch vụ xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia và thụ hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu đảm bảo đời sống, chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng sống của nhân dân.

c) Tăng nhanh diện bao phủ đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, nhất là bảo hiểm xã hội tự nguyện. Mở rộng phạm vi bao phủ của bảo hiểm y tế về tỷ lệ dân số tham gia (trong đó, đặc biệt lưu ý đến đối tượng thuộc hộ gia đình nghèo, cận nghèo; hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp và hộ gia đình làm kinh tế cá thể tham gia bảo hiểm y tế theo Luật), về dịch vụ y tế được thụ hưởng tiến tới bảo hiểm y tế toàn dân. Góp phần tạo nguồn tài chính ổn định cho công tác bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo hướng công bằng, hiệu quả, chất lượng và phát triển bền vững.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

a) Phần đầu đến năm 2015, có 44% lực lượng lao động thành phố tham gia bảo hiểm xã hội, tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt từ 85% trở lên so với số người thuộc diện phải tham gia, có 35% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp.

b) Phần đầu đến năm 2020, có 50% lực lượng lao động thành phố tham gia bảo hiểm xã hội, ít nhất 90% người lao động thuộc diện bắt buộc tham gia, có 37% lực lượng lao động tham gia bảo hiểm thất nghiệp.

c) Phát triển bảo hiểm y tế toàn dân theo các nhóm đối tượng, đến cuối năm 2015 tỷ lệ tham gia đạt 76% dân số của thành phố. Cụ thể như sau:

- Nhóm 1: tỷ lệ tham gia đạt 85%, gồm có:

+ Người lao động, người quản lý doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức quy định tại khoản 1, Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế.

+ Sĩ quan, hạ sĩ quan nghiệp vụ và sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên môn kỹ thuật, hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân.

+ Người đang hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp.

+ Đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đương nhiệm.

- Nhóm 2: tỷ lệ tham gia đạt 100%, gồm có:

+ Người hưởng lương hưu, trợ cấp mất sức lao động hàng tháng.

+ Người đang hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng do bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

+ Người đã thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động đang hưởng trợ cấp hàng tháng từ ngân sách nhà nước; công nhân cao su nghỉ việc đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo Quyết định số 206/CP ngày 30 tháng 5 năm 1979 của Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ).

+ Cán bộ phường, xã, thị trấn đã nghỉ việc đang hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng.

+ Cán bộ phường, xã, thị trấn đã nghỉ việc đang hưởng trợ cấp từ ngân sách nhà nước hàng tháng bao gồm các đối tượng theo quy định tại Quyết định số 130/CP ngày 20 tháng 6 năm 1975 của Hội đồng Chính phủ (nay là Chính phủ) và Quyết định số 111/HĐBT ngày 13 tháng 10 năm 1981 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

+ Người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.

+ Cựu chiến binh đã tham gia kháng chiến từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước theo quy định tại khoản 6, Điều 5 Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Cựu chiến binh; thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp theo Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp.

+ Người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước là các đối tượng quy định tại Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước và Quyết định số 188/2007/QĐ-TTg ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung, sửa đổi Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 11 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ, chính sách đối với một số đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước nhưng chưa được hưởng chính sách của Đảng và Nhà nước.

+ Người thuộc diện hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội hàng tháng là các đối tượng quy định tại Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ hướng dẫn về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội.

+ Thân nhân của người có công với cách mạng thực hiện theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.

+ Thân nhân của các đối tượng quy định tại điểm a, b và c khoản 16, Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế.

+ Người đã hiến bộ phận cơ thể người theo quy định của pháp luật về hiến, lấy, ghép mô, bộ phận cơ thể người và hiến, lấy xác.

+ Người lao động nghỉ việc đang hưởng chế độ ốm đau theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội do mắc bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Nhóm 3: Tỷ lệ tham gia đạt 60%, gồm có:

+ Người thuộc hộ gia đình nghèo.

+ Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Nhóm 4: Tỷ lệ tham gia đạt 100%: Trẻ em dưới 6 tuổi.

- Nhóm 5: Tỷ lệ tham gia đạt 90%, gồm có:

+ Người nước ngoài đang học tập tại Việt Nam được cấp học bổng từ ngân sách của Nhà nước Việt Nam.

+ Học sinh, sinh viên đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Nhóm 6: Tỷ lệ tham gia đạt 30%, gồm có:

+ Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp.

+ Thân nhân của người lao động quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Bảo hiểm y tế bao gồm: bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc chồng; bố, mẹ nuôi hoặc người nuôi dưỡng hợp pháp; vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp mà người lao động có trách nhiệm nuôi dưỡng và sống trong cùng hộ gia đình.

+ Xã viên hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể.

d) Tiếp tục phát triển bảo hiểm y tế các nhóm đối tượng, đến năm 2020 phấn đấu đạt 90% người dân thành phố tham gia bảo hiểm y tế. Cụ thể:

- Nhóm 1: Đạt 93%

- Nhóm 2: Đạt 100%

- Nhóm 3: Đạt 75%

- Nhóm 4: Đạt 100%

- Nhóm 5: Đạt 95%

- Nhóm 6: Đạt 60%.

đ) Kéo giảm tình trạng doanh nghiệp nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; đảm bảo thu hồi số nợ nộp về Quỹ bảo hiểm xã hội, Quỹ bảo hiểm y tế.

e) Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, đảm bảo quyền lợi của người tham gia bảo hiểm y tế theo đúng quy định pháp luật, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh của người tham gia bảo hiểm y tế.

g) Xác định mức sống trung bình để có phương án hỗ trợ người dân tham gia theo quy định.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chính sách, chế độ về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế:

a) Chủ động, tích cực tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Bộ Chính trị, Chương trình hành động số 32-CTrHD/TU ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân thành phố đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, đoàn viên, hội viên tại cơ quan, đơn vị, tổ chức và quần chúng nhân dân tại các địa phương bằng nhiều hình thức phù hợp.

b) Tăng cường công tác tuyên truyền về chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, về quyền lợi và ý nghĩa an sinh xã hội của chính sách, kiến thức pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trên lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đến các tầng lớp nhân dân, hộ gia đình, chủ sử dụng lao động và người lao động trên địa bàn thành phố (diện bắt buộc và diện tự nguyện) thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, duy trì các chuyên trang, chuyên mục trên các báo, đài phát thanh - truyền hình địa phương; các hình thức tuyên truyền, cổ động trực quan như pa nô, áp phích, khẩu hiệu, biên soạn, phát hành các loại tờ rơi, tờ gấp; tăng cường tổ chức các cuộc đối thoại, tọa đàm, tham vấn trực tiếp với các nhóm đối tượng tại cơ sở, trong doanh nghiệp về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

c) Tích cực vận động nhân dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đặc biệt quan tâm tập trung vào các đối tượng không thuộc diện bắt buộc tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để vận động tham gia diện tự nguyện. Xây dựng, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tại mỗi địa phương, cơ quan, đơn vị; đồng thời, có cơ chế, chính sách hợp lý cho lực lượng này hoạt động. Các Sở - ngành, đoàn thể, chính quyền địa phương cần xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động gắn với từng nhóm đối tượng cụ thể, có cơ chế quản lý, theo dõi, giao chỉ tiêu phù hợp làm căn cứ đánh giá thi đua cuối năm.

d) Phát hiện, biểu dương và nhân rộng điển hình các địa phương, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tiêu biểu thực hiện tốt chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và tham gia có hiệu quả trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, người lao động, chủ doanh nghiệp tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

đ) Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí nhằm tác

động tích cực đến các đơn vị có dấu hiệu vi phạm về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để ngăn ngừa hiệu quả hành vi vi phạm.

*** Phân công thực hiện:**

- Bảo hiểm xã hội thành phố, các Sở - ngành, tổ chức chính trị - xã hội thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện nội dung điểm a, c.

- Bảo hiểm xã hội thành phố chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện nội dung điểm b, d, đ.

2. Nâng cao chất lượng dịch vụ và chất lượng thực hiện các chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế:

a) Hệ thống cơ quan Bảo hiểm xã hội tiếp tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trong quản lý và thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế:

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, từng bước hiện đại hóa hệ thống quản lý bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đáp ứng mục tiêu nâng cao năng lực quản lý, điều hành của các cơ quan Bảo hiểm xã hội.

- Nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công cho công dân, tổ chức, đơn vị thông qua việc ứng dụng phần mềm trong xử lý nghiệp vụ, rút ngắn thời gian giải quyết hồ sơ trong giao dịch như: tiếp tục đẩy mạnh giao dịch hồ sơ điện tử đến các đơn vị sử dụng lao động và cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới sáu tuổi đến hệ thống Ủy ban nhân dân cấp xã; nghiên cứu thí điểm sử dụng thẻ bảo hiểm y tế có mã vạch để rút ngắn thời gian tiếp nhận bệnh tại các bệnh viện.

- Cải cách thủ tục hành chính về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế: công khai, minh bạch hồ sơ thủ tục tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và thụ hưởng chế độ; cải tiến quy trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ, vừa đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định, vừa giảm phiền hà cho cá nhân và đơn vị; đảm bảo cấp sổ bảo hiểm xã hội, cấp thẻ bảo hiểm y tế nhanh chóng, kịp thời; giải quyết đầy đủ, chính xác, kịp thời, đúng quy định các hồ sơ thu, giải quyết chế độ, chính sách, hồ sơ chi trả cho các đối tượng.

- Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, điều hành, tác nghiệp và thái độ phục vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Thường xuyên tổ chức khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của cá nhân, đơn vị

về hiệu quả làm việc, phục vụ của ngành Bảo hiểm xã hội thành phố để phát huy, nhân rộng những mặt tích cực, kịp thời khắc phục những hạn chế, thiếu sót.

b) Ngành Y tế quan tâm đầu tư nâng cao năng lực, điều kiện để triển khai công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tuyến cơ sở, đặc biệt là tại các trạm y tế tuyến phường, xã, thị trấn, triển khai mô hình phòng khám vệ tinh, khoa vệ tinh; có lộ trình chuyển thể bảo hiểm y tế đang đăng ký tại tuyến thành phố về tuyến quận, huyện, phường, xã, thị trấn. Tăng cường xã hội hóa khám chữa bệnh bảo hiểm y tế thông qua hệ thống y tế tư nhân đảm bảo tiêu chuẩn về cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự, nguồn lực tài chính theo quy định. Tổ chức ký hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, tạo mạng lưới cơ sở y tế về bảo hiểm y tế rộng khắp, chất lượng, đa dạng để người dân được tiếp cận một cách thuận tiện nhất, giảm bớt tình trạng quá tải tại các cơ sở điều trị tuyến trên. Thực hiện công khai, minh bạch danh mục thuốc, dịch vụ kỹ thuật và tăng cường quản lý các hoạt động khám chữa bệnh bảo hiểm y tế để hạn chế tình trạng lạm dụng kỹ thuật cao, thuốc chữa bệnh đắt tiền để trục lợi.

c) Các cơ sở y tế nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chất lượng dịch vụ y tế, đảm bảo quyền lợi người tham gia bảo hiểm y tế:

- Tăng cường nhân sự, bồi dưỡng năng lực chuyên môn, rèn luyện y đức, thái độ phục vụ người bệnh cho đội ngũ y bác sĩ, nhân viên y tế.

- Tập trung nhiều nguồn để đầu tư trang thiết bị y tế hiện đại, phát triển các kỹ thuật mới, ứng dụng kỹ thuật cao để nâng cao chất lượng điều trị cả hai lĩnh vực lâm sàng và cận lâm sàng, đảm bảo quyền lợi cho người tham gia bảo hiểm y tế; hoàn thiện cơ sở hạ tầng, bố trí khu vực khám chữa bệnh bảo hiểm y tế phải tương xứng với nhu cầu khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tại cơ sở, thực hiện công bằng trong khám chữa bệnh, không để xảy ra tình trạng phân biệt đối xử giữa bệnh nhân sử dụng bảo hiểm y tế và bệnh nhân sử dụng dịch vụ.

- Thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý quy trình khám chữa bệnh, quản lý bệnh nhân, tạo điều kiện thuận lợi, giảm phiền hà cho bệnh nhân tham gia khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

- Hàng năm, tổ chức khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của bệnh nhân về cung cách phục vụ của bác sĩ, nhân viên y tế; ghi nhận và xử lý tốt những ý kiến đóng góp, phản ánh từ bệnh nhân, sử dụng các thông tin đó vào việc cải thiện chất lượng phục vụ, chất lượng dịch vụ y tế.

d) Củng cố và phát triển mạng lưới y tế trường học để làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, sinh viên ngay tại trường học, sử dụng kinh phí y tế

học đường đúng mục đích và đúng quy định. Thực hiện chuyển trả lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng chính xác, kịp thời, đầy đủ.

Nghiên cứu mở rộng chức năng của đại lý thu bảo hiểm y tế tự nguyện theo hướng vừa thực hiện thu bảo hiểm y tế tự nguyện, vừa thu bảo hiểm xã hội tự nguyện nhằm tạo điều kiện để người dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm y tế tự nguyện tại cơ sở nhanh chóng, thuận tiện, đảm bảo hiệu quả và tinh gọn bộ máy.

đ) Rà soát, thống kê tình hình trụ sở làm việc của hệ thống cơ quan bảo hiểm xã hội các quận, huyện để có phương án nâng cấp, sửa chữa, mở rộng trụ sở, sẵn sàng phục vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người tham gia và thụ hưởng chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

*** Phân công thực hiện:**

- Bảo hiểm xã hội thành phố chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện nội dung điểm a, đ.

- Sở Y tế chủ trì phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, các cơ sở y tế thực hiện nội dung điểm b, c.

- Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội thành phố phối hợp Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện nội dung điểm d.

3. Tăng cường quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế:

a) Sở Y tế:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố; xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm y tế theo thẩm quyền.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố xây dựng và thực hiện các giải pháp sử dụng có hiệu quả Quỹ khám chữa bệnh, chống lãng phí. Trước mắt, Sở Y tế tham khảo ý kiến các hội đồng chuyên môn, thống nhất hướng dẫn phác đồ điều trị một số bệnh sử dụng thuốc giá cao, một số bộ xét nghiệm tiên phẫu thuật, các xét nghiệm trong theo dõi các bệnh lý như: sản khoa, cao huyết áp, rối loạn lipid... cho các cơ sở y tế.

- Thực hiện đấu thầu thuốc tập trung để đảm bảo việc quản lý giá thuốc, vật tư y tế tại các bệnh viện; khuyến cáo các bệnh viện sử dụng thuốc hiệu quả.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử phạt về tình hình vi phạm pháp

luật về lao động nói chung và về bảo hiểm xã hội nói riêng của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn thành phố.

- Tập trung khảo sát thực hiện chính sách lao động từ cấp thành phố đến quận, huyện để đảm bảo đồng bộ trong quản lý, nhằm nắm chắc tình hình lao động thuộc diện phải tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội tổ chức thu và phát hành sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế đúng quy định.

- Căn cứ hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, tổ chức thực hiện việc xác định tiêu chí hộ gia đình có mức sống trung bình, làm cơ sở cho việc tổ chức vận động, thu bảo hiểm y tế của nhóm đối tượng thuộc hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, các đối tượng lao động phi kết cấu.

- Hàng quý, tổng hợp và chuyển danh sách cho Bảo hiểm xã hội thành phố theo dõi việc tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của các doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; các đơn vị đã đi vào hoạt động nhưng chưa tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

- Chủ trì, phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố, các Sở - ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các quận, huyện thực hiện bảo hiểm y tế cho các đối tượng chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em dưới sáu tuổi của thành phố; nghiên cứu thực hiện việc phân cấp cho quận, huyện thực hiện bảo hiểm y tế dành cho các đối tượng bảo trợ xã hội.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố triển khai thực hiện bảo hiểm y tế cho sinh viên, học sinh học nghề tại các cơ sở dạy nghề.

- Phối hợp với Sở Tài chính thẩm định dự toán, kinh phí ngân sách đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng được cấp thẻ bảo hiểm y tế thuộc diện ngân sách thành phố hỗ trợ.

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố về phương án tăng mức hỗ trợ bảo hiểm y tế cho đối tượng thuộc hộ cận nghèo thành phố.

c) Bảo hiểm xã hội thành phố:

- Hướng dẫn quy định về quản lý thu, cấp, quản lý sổ bảo hiểm xã hội và thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng trên địa bàn thành phố. Thực hiện các chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; quản lý, sử dụng Quỹ bảo hiểm xã hội và Quỹ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Phối

hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Y tế trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế theo quy định. Hằng tháng, tổng hợp danh sách các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nợ bảo hiểm xã hội từ ba tháng trở lên gửi cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổ chức thanh tra, kiểm tra.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ, công chức, viên chức các cấp, đáp ứng tình hình phát triển của bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế. Nghiên cứu, đề xuất mở rộng trụ sở hoạt động của hệ thống cơ quan bảo hiểm xã hội quận, huyện, tạo điều kiện thuận lợi cho cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân đến liên hệ giao dịch.

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận, huyện nắm cụ thể danh sách các hộ kinh doanh cá thể có sử dụng lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế bắt buộc để tăng cường tuyên truyền, vận động; đồng thời thông tin cho Ủy ban nhân dân quận, huyện nắm tình hình các hộ không tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế để có kế hoạch thanh tra, kiểm tra.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể chủ động tổ chức tuyên truyền, vận động các đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế tự nguyện.

- Hàng năm, lập dự toán và tổng hợp số liệu học sinh sinh viên, đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp, đối tượng thuộc hộ cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế thuộc ngân sách Nhà nước hỗ trợ để đề nghị Sở Tài chính cấp chuyển kinh phí theo quy định.

- Định kỳ hàng quý, tổ chức đánh giá tình hình sử dụng Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, kịp thời kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền các biện pháp nhằm đảm bảo quyền lợi của người tham gia.

- Phối hợp với Sở Y tế xem xét nguồn kết dư hàng năm từ Quỹ bảo hiểm y tế, mua sắm trang thiết bị đầu tư cho cơ sở y tế, tổ chức các hoạt động về tuyên truyền và thi đua khen thưởng theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện tốt công tác khen thưởng những cá nhân, đơn vị thực hiện tốt pháp luật, chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

- Hàng năm, chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn thành phố, đặc biệt chú trọng đối tượng thuộc khu vực phi kết cấu và đối tượng thuộc diện tự nguyện tham gia; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về tình hình và kết quả thực hiện.

- Chuẩn bị các nội dung, tài liệu, ấn phẩm tuyên truyền để phối hợp, cung cấp cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện tuyên truyền, vận động đến từng hộ gia đình; chỉ đạo Bảo hiểm xã hội cấp huyện tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp và phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc quản lý, làm việc với các doanh nghiệp đóng trên địa bàn để yêu cầu tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động theo quy định; xác định thông tin, tình hình hoạt động của doanh nghiệp trú đóng trên địa bàn để tăng cường quản lý, kiểm tra việc tham gia.

d) Sở Tài chính:

- Hàng năm, phối hợp với các Sở - ngành, địa phương, đơn vị có liên quan thẩm định dự toán ngân sách đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng thuộc diện ngân sách thành phố đóng và hỗ trợ đóng theo quy định tại khoản 2 và điểm b, khoản 3 Điều 4 của Thông tư liên tịch số 09/2009/TTLT-BYT-BTC ngày 14 tháng 8 năm 2009 của Bộ Y tế và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, bố trí ngân sách.

- Hướng dẫn việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

đ) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chỉ đạo các trường công lập, ngoài công lập trên địa bàn thành phố thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Luật Bảo hiểm y tế; đưa việc vận động học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế trở thành một trong các nhiệm vụ trọng tâm cần phải đạt được của nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với Bảo hiểm xã hội thành phố trong công tác tuyên truyền, vận động, thu phí và phát hành thẻ bảo hiểm y tế cho học sinh, sinh viên.

- Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố và Sở Y tế thực hiện củng cố và phát triển mạng lưới y tế trường học, để làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, sinh viên ngay tại trường học; sử dụng kinh phí y tế học đường đúng mục đích quy định.

- Đưa chỉ tiêu tham gia bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên vào kế hoạch năm học và đánh giá thi đua việc thực hiện pháp luật bảo hiểm y tế của các trường học.

e) Công an thành phố, Bộ Tư lệnh thành phố: Tổ chức lập danh sách thân nhân cán bộ, chiến sĩ trong ngành, phối hợp chặt chẽ với Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội thành phố để thực hiện việc cấp thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng này kịp thời, theo đúng quy định của pháp luật.

g) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Cập nhật tình hình biến động của các đơn vị sử dụng lao động như: danh sách các đơn vị mới đăng ký hoạt động, doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn thành phố, để cơ quan Bảo hiểm xã hội tổ chức quản lý việc tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của đơn vị.

h) Cục Thuế thành phố: Sáu tháng một lần, cung cấp danh sách các doanh nghiệp đã thực hiện đăng ký thuế trên địa bàn cho Bảo hiểm xã hội thành phố để phối hợp quản lý chặt chẽ tình hình đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động của các đơn vị sử dụng lao động.

i) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Phối hợp với các Sở - ngành liên quan xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch tuyên truyền, vận động toàn dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội.

- Chỉ đạo Đài Truyền hình thành phố, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố, các cơ quan báo chí của thành phố có kế hoạch thực hiện tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của Đảng và Nhà nước với nội dung phong phú, hình thức đa dạng, phù hợp với tính chất đặc thù của các loại hình báo, đài; phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề, giải đáp thắc mắc định kỳ giới thiệu về chủ trương, chính sách, pháp luật, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp để tuyên truyền thường xuyên, liên tục đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn thành phố.

k) Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ): Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố đề xuất biểu dương, khen thưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

l) Sở Tư pháp: Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố và các đơn vị có liên quan thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị và người dân trên địa bàn thành phố.

m) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và các đoàn thể thành phố: Phát động phong trào vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm đóng góp, ủng hộ kinh phí để hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo của thành phố được tham gia bảo hiểm y tế.

n) Liên đoàn Lao động thành phố:

- Tăng cường hoạt động của tổ chức công đoàn cơ sở để phối hợp kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế tại các cơ quan, doanh nghiệp, bảo đảm cho người lao động được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đầy đủ và thụ hưởng chính sách đúng quy định.

- Tham gia cùng với các cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện thanh tra, kiểm tra và phát hiện những hành vi vi phạm pháp luật lao động, vi phạm quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của các đơn vị sử dụng lao động, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của người lao động.

o) Ủy ban nhân dân các quận, huyện:

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố về thực hiện Chương trình hành động số 32-CTrHĐ/TU của Thành ủy trên địa bàn quận, huyện; tăng cường chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể, cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong kế hoạch, đảm bảo các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra trong từng giai đoạn. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện các mục tiêu về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm y tế toàn dân trên địa bàn quản lý. Đưa chỉ tiêu về lực lượng lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội đối với diện bắt buộc và số dân tham gia bảo hiểm y tế vào chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của địa phương, xem kết quả thực hiện chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế là một trong những chỉ tiêu đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Chỉ đạo giao chỉ tiêu phát triển bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế phù hợp đến Ủy ban nhân dân cấp xã để tổ chức thực hiện, có cơ chế theo dõi, báo cáo, đánh giá, khen thưởng công bằng, hợp lý về vấn đề này.

- Chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể trên địa bàn phối hợp chặt chẽ với cơ quan Bảo hiểm xã hội quận, huyện trong tổ chức thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế, đẩy mạnh các hình thức tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân; tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chính sách, chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đến người dân thông qua hệ thống phát thanh lưu động và cố định tại địa phương, chú trọng tuyên truyền đến các đối tượng học sinh sinh viên, người lao động trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước, hộ kinh doanh cá thể và nông dân ở khu vực ngoại thành, đối tượng thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm y tế tự nguyện.

- Bảo đảm kinh phí đóng bảo hiểm y tế cho các đối tượng được ngân sách nhà nước đóng hoặc hỗ trợ đóng theo quy định của Luật Bảo hiểm y tế.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo về bảo hiểm y tế theo quy định.

p) Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn:

- Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân quận, huyện về tình hình, kết quả triển khai thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Quan tâm lưu ý công tác tổ chức đại lý thu và chi trả tại phường, xã, thị trấn; đảm bảo nguyên tắc quản lý tiền mặt, tồn quỹ qua đêm, thực hiện đúng các điều khoản trong hợp đồng đại lý với cơ quan Bảo hiểm xã hội; giám sát hoạt động thu, chi trả đảm bảo thu đúng, thu đủ, nộp tiền kịp thời, cắt giảm đối tượng thụ hưởng kịp thời; chịu trách nhiệm nếu để xảy ra thất thoát hoặc chi trả sai số tiền, sai đối tượng.

- Tăng cường vận động, tuyên truyền, phổ biến đến từng hộ gia đình những điều cần biết về quyền lợi và nghĩa vụ khi tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế tự nguyện (tài liệu do ngành Bảo hiểm xã hội cung cấp); phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội quận, huyện trong việc rà soát, quản lý, chỉ đạo các tổ chức, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động đúng quy định; nhanh chóng thực hiện phối hợp với các ngành có liên quan trong việc liên thông cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới sáu tuổi.

q) Ban Quản lý các Khu chế xuất và Công nghiệp thành phố, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố:

- Thường xuyên kiểm tra và có biện pháp đôn đốc việc thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế của các doanh nghiệp trong khu vực quản lý theo đúng quy định.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm các doanh nghiệp có hành vi vi phạm Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế. Phối hợp với Bảo hiểm xã hội thành phố khởi kiện những doanh nghiệp vi phạm để đảm bảo quyền lợi cho người lao động.

- Phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội thành phố và các ngành có liên quan tuyên truyền pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đến chủ sử dụng lao động và người lao động trong phạm vi quản lý.

r) Các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố: Nghiêm túc thực hiện Luật Bảo hiểm xã hội, Luật Bảo hiểm y tế và các quy định pháp luật có liên quan; thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ về trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất

ng nghiệp cho người lao động; đảm bảo quyền lợi về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

s) Các cơ quan, đơn vị khác: Tích cực phối hợp với cơ quan Bảo hiểm xã hội và các đơn vị liên quan nhằm triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch này.

4. Nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế phù hợp với thực tiễn:

Bảo hiểm xã hội thành phố, Sở Y tế, Sở Lao động Thương binh và Xã hội phối hợp với các Sở - ngành, đơn vị có liên quan nghiên cứu tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị các nội dung sửa đổi, bổ sung pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được nêu trong Chương trình hành động số 32-CTrHĐ/TU của Thành ủy, trong đó tập trung vào một số nội dung sau:

- Cơ chế quản lý và sử dụng Quỹ bảo hiểm xã hội, Quỹ bảo hiểm y tế hợp lý, hiệu quả, đảm bảo bảo toàn và cân đối quỹ.

- Bổ sung quy định buộc người sử dụng lao động phải thực hiện đúng, đầy đủ nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho người lao động; bổ sung quy định về trách nhiệm hình sự đối với pháp nhân, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp có hành vi chiếm dụng tiền lương trích đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế của người lao động không nộp vào Quỹ bảo hiểm xã hội, Quỹ bảo hiểm y tế.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về hồ sơ thụ hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội; mức đóng bảo hiểm xã hội phải phù hợp với thu nhập thực tế để người lao động khi về hưu đảm bảo được cuộc sống.

- Mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp và sửa đổi điều kiện hưởng các chế độ bảo hiểm thất nghiệp phù hợp với mục đích, ý nghĩa khi xây dựng chính sách bảo hiểm thất nghiệp, ngăn ngừa hành vi trục lợi.

- Nghiên cứu kiến nghị điều chỉnh tuổi nghỉ hưu ở một số lĩnh vực, ngành nghề nhất định phù hợp với điều kiện phát triển của đất nước.

- Sửa đổi chính sách điều tiết nguồn thu bảo hiểm y tế kết dư từ địa phương về Trung ương, trích lại tỷ lệ thích hợp cho địa phương để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, đổi mới công tác quản lý Nhà nước về bảo hiểm y tế.

- Nghiên cứu chính sách khuyến khích người dân, nhất là người có thu nhập dưới mức trung bình tham gia bảo hiểm y tế. Xác định mức sống trung bình để có phương án hỗ trợ người dân tham gia theo quy định; nâng cao hiệu quả sử dụng bảo

hiểm y tế đối với các hộ gia đình nghèo, cận nghèo, hộ gia đình nông, lâm, ngư, diêm nghiệp và hộ gia đình làm kinh tế cá thể.

- Nghiên cứu, kiến nghị sửa đổi, bổ sung về tạm ứng, thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; về cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế và hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế và tổ chức thực hiện bảo hiểm y tế (quy định về mô hình tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm y tế).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở - ngành thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện và cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung nhiệm vụ, giải pháp được quy định trong Kế hoạch này trình Ủy ban nhân dân thành phố; thời gian thực hiện chậm nhất trong quý III năm 2013.

2. Giao Bảo hiểm xã hội thành phố làm đầu mối triển khai thực hiện Kế hoạch; tổ chức đoàn kiểm tra định kỳ hàng năm; tham mưu công tác sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện, trình Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch.

4. Các đơn vị trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình và nội dung được phân công có trách nhiệm thực hiện kế hoạch. Định kỳ hàng năm, trước ngày 05 tháng 01 năm sau, Thủ trưởng các đơn vị báo cáo kết quả thực hiện cho Bảo hiểm xã hội thành phố để tổng hợp báo cáo trình Ủy ban nhân dân thành phố chậm nhất ngày 25 tháng 01 năm sau. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh những khó khăn, vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo cho Bảo hiểm xã hội thành phố để tổng hợp và có hướng đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo.

5. Việc tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện:

- Giai đoạn 2012 - 2015: tổng kết vào quý III năm 2015.

- Giai đoạn 2016 - 2020: sơ kết vào quý II năm 2018 và tổng kết vào quý I năm 2021./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hứa Ngọc Thuận